

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 199/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Lâm Phương T, sinh năm 1998

Địa chỉ: Ấp R, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Chí L, sinh năm 1995

Địa chỉ: Ấp R, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lâm Phương T và anh Nguyễn Chí L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Lâm Phương T và anh Nguyễn Chí L thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Lâm Phương T và anh Nguyễn Chí L thống nhất không có con chung.

- *Về tài sản chung:* Chị Lâm Phương T và anh Nguyễn Chí L xác định không có tài sản chung nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về nợ chung:* Chị Lâm Phương T và anh Nguyễn Chí L thống nhất trong thời gian chung sống không có nợ ai, cũng không ai nợ anh chị nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lâm Phương T và anh Nguyễn Chí L thống nhất mỗi người chịu án phí số tiền là 75.000 đồng.

Chị Lâm Phương T có dự nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005342, ngày 12 tháng 5 năm 2020. Sau khi đối trừ, chị T được nhận lại số tiền là 225.000 đồng, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Anh Nguyễn Chí L phải chịu án phí số tiền là 75.000 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện C;
- VKSND huyện C;
- UBND xã H;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Lê Thị Trúc Hằng**